Test-4-X

www.test-4-x.com/securities

United States • US Securities (SIE)

SIE

Study Guide

KNOWLEDGE POINTS	CHAPTERS	EDITION
34	4	2026-10-18

© 2026 Test4X. All rights reserved.
For personal study use. Not for resale or redistribution.

Questions or corrections: support@test-4-x.com

Disclaimer

This study guide is compiled from official government handbooks and other publicly available sources, for educational purposes only. It is intended to help you study and prepare; it does not constitute legal or professional advice.

Rules and regulations change. Always refer to the official handbook published by your licensing authority for the most current and authoritative information. The publisher assumes no liability for any decision made on the basis of this material.

This publication is independent. It is not affiliated with, endorsed by, or sponsored by any licensing or examining authority. All trademarks are the property of their respective owners.

Edition 2026-10-18 • 34 knowledge points • 4 chapters

Spotted an error, or have a question about this guide?
support@test-4-x.com

Contents

01 Knowledge of Capital Markets 1

02 Understanding Products and Their Risks 4

03 Understanding Trading, Customer Accounts and Prohibited Activities 7

04 Overview of the Regulatory Framework 11

CHAPTER 1

Knowledge of Capital Markets

1.1 Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch (SEC)

Bao gồm mục đích và sứ mệnh cấp cao của quy định chứng khoán và vai trò của SEC trong ngành.

- ✓ Mục đích và sứ mệnh cấp cao của quy định chứng khoán
- ✓ Định nghĩa, quyền tài phán và thẩm quyền của SEC

1.2 Các Tổ chức Tự điều tiết (SROs)

Bao gồm mục đích, sứ mệnh, thẩm quyền và quyền hạn của các tổ chức tự điều tiết.

- ✓ Mục đích và sứ mệnh của một SRO
- ✓ Thẩm quyền và quyền hạn của các SRO (ví dụ: CBOE, FINRA, MSRB)

1.3 Các Cơ Quan Quản Lý và Tổ Chức Khác

Bao gồm các cơ quan quản lý bổ sung và các tổ chức có quyền giám sát hoặc ảnh hưởng đến ngành chứng khoán.

- ✓ Bộ Tài chính/IRS
- ✓ Các cơ quan quản lý tiểu bang (ví dụ: NASAA)
- ✓ Cục Dự trữ Liên bang
- ✓ Công ty Bảo vệ Nhà đầu tư Chứng khoán (SIPC)
- ✓ Công ty Bảo hiểm Tiền gửi Liên bang (FDIC)

1.4 Những Người Tham Gia Thị Trường và Vai Trò Của Họ

Bao gồm các thành viên khác nhau trên thị trường chứng khoán và những vai trò tương ứng của họ.

- ✓ Các Nhà Đầu Tư (ví dụ: accredited, institutional, retail)
- ✓ Các Broker-Dealer (ví dụ: introducing, clearing, prime broker)
- ✓ Các Cố vấn Đầu Tư
- ✓ Các Cố vấn Thị Trường
- ✓ Các Nhà Phát Hành và Nhà Bảo Lãnh
- ✓ Các Nhà Giao Dịch và Nhà Tạo Lập Thị Trường
- ✓ Các Nhân Viên Giám Sát và Người Thừa Kế
- ✓ Các Tác Nhân Chuyển Nhượng
- ✓ Các Kho Lưu Trữ và Công Ty Thanh Toán (ví dụ: DTCC, OCC)

1.5 Các Loại Thị Trường

Bao gồm các cấu trúc thị trường khác nhau được sử dụng để phát hành và giao dịch chứng chỉ.

- ✓ Thị trường sơ cấp
- ✓ Thị trường thứ cấp (ví dụ: điện tử, OTC, vật lý)
- ✓ Thị trường thứ ba
- ✓ Thị trường thứ tư

1.6 Tác động của Hội đồng Dự trữ Liên bang đối với Hoạt động Kinh doanh

Bao gồm cách thức Cục Dự trữ Liên bang ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và sự ổn định thị trường thông qua các công cụ chính sách.

- ✓ Chính sách tiền tệ so với chính sách tài khóa
- ✓ Hoạt động thị trường mở và tác động đến nền kinh tế
- ✓ Các mức lãi suất khác nhau (ví dụ: lãi suất, lãi suất chiết khấu, lãi suất quỹ liên bang)

1.7 Các Yếu Tố Kinh Tế Của Doanh Nghiệp

Bao gồm các khái niệm kinh tế bao gồm báo cáo tài chính, chu kỳ kinh tế, các chỉ số và tác động thị trường.

- ✓ Mục đích của báo cáo tài chính (ví dụ: bảng cân đối kế toán, báo cáo thu nhập)
- ✓ Chu kỳ kinh tế (ví dụ: suy co, đáy, mở rộng, đỉnh)
- ✓ Các chỉ số (ví dụ: dẫn đầu, chậm, trùng hợp, lạm phát)
- ✓ Các tác động cơ bản đối với thị trường trái phiếu và cổ phiếu (ví dụ: chu kỳ, phòng vệ, tăng trưởng)
- ✓ Các lý thuyết kinh tế chính (ví dụ: Keynes, Tiền tệ học)

1.8 Các Yếu Tố Kinh Tế Quốc Tế

Bao gồm các biện pháp kinh tế quốc tế ảnh hưởng đến các thị trường.

- ✓ Cán cân thanh toán của Hoa Kỳ
- ✓ Tổng sản phẩm quốc nội (GDP), tổng sản phẩm quốc gia (GNP)
- ✓ Tỷ giá hối đoái

1.9 Các Đợt Phát Hành

Bao gồm các vai trò, loại, phương pháp, tài liệu và yêu cầu quy định liên quan đến các đợt phát hành chứng khoán.

- ✓ Vai trò của các bên tham gia (ví dụ: các nhà ngân hàng đầu tư, nhóm underwriting, cố vấn tài chính địa phương)
- ✓ Các loại đợt phát hành (công khai so với riêng tư; IPO, phát hành lần hai, phát hành tiếp theo; phương pháp phân phối)
- ✓ Đăng ký kệ và phân phối
- ✓ Các loại và mục đích của tài liệu phát hành cũng như yêu cầu giao hàng
- ✓ Yêu cầu nộp hồ sơ quy định và miễn trừ (ví dụ: SEC, luật xanh

CHAPTER 2

Understanding Products and Their Risks

2.1 Chứng chỉ Vốn Chủ sở hữu

Bao gồm các loại chứng chỉ vốn chủ sở hữu và các đặc điểm quyền sở hữu và quyền chính của chúng.

- ✓ Các loại vốn chủ sở hữu: cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi, quyền, warrant, ADR
- ✓ Quyền sở hữu (ví dụ, thứ tự thanh lý, trách nhiệm hạn chế)
- ✓ Quyền biểu quyết
- ✓ Có thể chuyển đổi
- ✓ Kiểm soát và hạn chế (ví dụ, Quy tắc SEC 144)

2.2 Công Cụ Nợ

Bao gồm phạm vi các công cụ nợ và các đặc điểm xác định của chúng như thời hạn, lợi suất và định giá.

- ✓ Chứng chỉ kho bạc (bills, notes, receipts, bonds)
- ✓ Agency (chứng chỉ được hỗ trợ bằng tài sản và chứng chỉ được hỗ trợ bằng thế chấp)
- ✓ Trái phiếu công ty
- ✓ Chứng chỉ thành phố (GO bonds, revenue bonds, và những chứng chỉ khác)
- ✓ Công cụ thị trường tiền tệ, CD, chấp nhận của nhân viên ngân hàng, giấy thương mại
- ✓ Thời hạn khác nhau; thu nhập/lãi suất; giá coupon; giá danh định; lợi suất
- ✓ Xếp hạng và các cơ quan xếp hạng
- ✓ Các tính năng có thể gọi lại và chuyển đổi được
- ✓ Đặc điểm ngắn hạn so với dài hạn
- ✓ Mối quan hệ giữa giá và lãi suất
- ✓ Đề nghị thương lượng so với đề nghị cạnh tranh; đấu giá

2.3 Quyền Chọn

Bao gồm các loại quyền chọn và kiến thức về chiến lược, định giá, thực hiện và yêu cầu công bố thông tin.

- ✓ Các loại quyền chọn: puts và calls; equity so với index
- ✓ Phòng ngừa rủi ro hoặc suy đoán
- ✓ Ngày hết hạn; giá thực hiện; phí bảo hiểm
- ✓ Thanh toán bằng chứng chỉ cơ sở hoặc tiền mặt
- ✓ In-the-money, out-of-the-money
- ✓ Covered so với uncovered
- ✓ Kiểu Mỹ so với kiểu Châu Âu
- ✓ Thực hiện và giao dịch
- ✓ Các chiến lược khác nhau (ví dụ: long, short)
- ✓ Những công bố đặc biệt (ví dụ: ODD)
- ✓ Options Clearing Corporation (OCC) cho các quyền chọn được niêm yết

2.4 Sản Phẩm Đóng Gói

Bao gồm các công ty đầu tư và định giá, phí, các lớp cổ phiếu và các đặc điểm phí bán hàng của họ.

- ✓ Các loại công ty đầu tư: closed-end funds, open-end funds, UITs, variable contracts/annuities
- ✓ Loads; các lớp cổ phiếu; NAV
- ✓ Tiết lộ; chi phí và phí
- ✓ Breakpoints; quyền tích lũy (ROA); thư ý định (LOI)
- ✓ Giao dịch ròng; phí đầu hàng; phí bán hàng

2.5 Chứng Chỉ Quỹ Thị Xã

Bao gồm các chứng chỉ quỹ thị xã như các kế hoạch 529, LGIPs và tài khoản ABLE cũng như các đặc điểm của chúng.

- ✓ 529 Plans (prepaid tuition, savings plans)
- ✓ Local government investment pools (LGIPs)
- ✓ ABLE accounts
- ✓ Municipal fund securities; owner vs. beneficiary
- ✓ Restricted use of plan assets; tax advantages
- ✓ Direct or adviser sold

2.6 Chương Trình Tham Gia Trực Tiếp (DPPs)

Bao gồm các loại DPPs và cách xử lý thuế cũng như đặc điểm thanh khoản của chúng.

- ✓ Các loại DPPs: các công ty hợp danh hạn chế, những người thuê chung (TIC)
- ✓ Cách xử lý thuế chuyển giao
- ✓ Không được niêm yết
- ✓ Thường không có tính thanh khoản

2.7 Quỹ Đầu Tư Bất Động Sản (REITs)

Bao gồm các loại REIT và bản chất vốn chủ sở hữu/nợ cũng như các đặc điểm về thuế.

- ✓ Các loại REITs: tư nhân, công khai không niêm yết, niêm yết
- ✓ Bất động sản vốn chủ sở hữu hoặc nợ
- ✓ Thu nhập có lợi thế về thuế mà không bị đánh thuế kép

2.8 Quỹ Phòng Hộ

Bao gồm cơ cấu và đặc điểm của các quỹ phòng hộ.

- ✓ Khoản đầu tư tối thiểu
- ✓ Cơ cấu đối tác
- ✓ Vốn tư nhân
- ✓ Thường không có tính thanh khoản

2.9 Exchange-traded Products (ETPs)

Bao gồm các loại sản phẩm giao dịch trên sàn và các đặc điểm của chúng so với quỹ tương hỗ.

- ✓ Các loại ETPs: ETFs, ETNs
- ✓ Các lựa chọn đầu tư thay thế so với quỹ tương hỗ
- ✓ Các cân nhắc về phí
- ✓ Chủ động so với bị động

2.10 Rủi Ro Đầu Tư

Bao gồm xác định các loại rủi ro đầu tư và các chiến lược giảm thiểu rủi ro.

- ✓ Các loại rủi ro: vốn, tín dụng, tiền tệ, lạm phát/sức mua, lãi suất/tái đầu tư, thanh khoản, thị trường/hệ thống, phi hệ thống, chính trị, trả trước
- ✓ Các chiến lược giảm thiểu: đa dạng hóa, cân bằng lại danh mục, phòng vệ

CHAPTER 3

Understanding Trading, Customer Accounts and Prohibited Activities

3.1 Lệnh và Chiến lược

Bao gồm các loại lệnh, năng lực giao dịch và các khái niệm giao dịch có hướng.

- ✓ Các loại lệnh (market, stop, limit, GTC, discretionary vs. non-discretionary, solicited vs. unsolicited)
- ✓ Mua và bán, bid-ask
- ✓ Long và short, naked và covered
- ✓ Bearish và bullish
- ✓ Năng lực giao dịch (principal, agency)

3.2 Lợi Suất Đầu Tư

Bao gồm các thành phần và phép đo lợi suất đầu tư cũng như các khái niệm về cổ tức.

- ✓ Các thành phần của lợi suất (lãi suất, cổ tức, lợi nhuận thực hiện/chưa thực hiện, lợi suất trên vốn)
- ✓ Các loại cổ tức khác nhau (tiền mặt, cổ phiếu)
- ✓ Các ngày thanh toán cổ tức (ngày ghi danh, ngày không có cổ tức, ngày thanh toán)
- ✓ Các khái niệm đo lường (yield, YTM, YTC, lợi suất toàn bộ, điểm cơ bản)
- ✓ Yêu cầu về cơ sở chi phí
- ✓ Các chỉ số chuẩn và chỉ số

3.3 Thanh Toán Giao Dịch

Bao gồm khung thời gian thanh toán và các phương pháp giao dịch cho các giao dịch chứng chỉ.

- ✓ Khung thời gian thanh toán cho các sản phẩm khác nhau (ví dụ: T, T+1)
- ✓ Giao dịch vật lý so với ghi danh (giao dịch và thanh toán)

3.4 Các Hành Động Của Công Ty

Bao gồm các loại hành động của công ty và tác động của chúng đối với các chứng chỉ và cổ đông.

- ✓ Các loại hành động của công ty (tách cổ phiếu, tách ngược, mua lại, lời đề nghị mua, lời đề nghị trao đổi, lời đề nghị quyền, M&A)
- ✓ Tác động của tách cổ phiếu và tách ngược đối với giá thị trường và cơ sở chi phí
- ✓ Điều chỉnh các chứng chỉ tuân theo các hành động của công ty
- ✓ Gửi các thông báo và th期hạn hành động của công ty
- ✓ Các đại diện và bỏ phiếu của đại diện

3.5 Các Loại Tài Khoản và Đặc Điểm

Bao gồm các loại tài khoản khách hàng khác nhau và các tính năng của chúng.

- ✓ Tiền mặt
- ✓ Ký quỹ
- ✓ Quyền chọn
- ✓ Quyền tự do quyết định so với không có quyền tự do quyết định
- ✓ Dựa trên phí so với dựa trên hoa hồng
- ✓ Tài khoản giáo dục

3.6 Đăng Ký Tài Khoản Khách Hàng

Bao gồm các loại đăng ký cho tài khoản khách hàng bao gồm các tài khoản hưu trí.

- ✓ Individual
- ✓ Joint
- ✓ Corporate/institutional
- ✓ Trust (revocable, irrevocable)
- ✓ Custodial (ví dụ: UTMA)
- ✓ Partnerships
- ✓ Retirement (IRA, qualified plans): các loại, RMDs, contributions

3.7 Chống Rửa Tiền (AML)

Bao gồm các khái niệm rửa tiền, các chương trình tuân thủ và báo cáo bắt buộc.

- ✓ Định nghĩa rửa tiền
- ✓ Các giai đoạn rửa tiền (structuring, layering, placement)
- ✓ Chương trình tuân thủ AML
- ✓ Báo cáo Hoạt động Đáng ngờ (SAR)
- ✓ Báo cáo Giao dịch Tiền tệ (CTR)
- ✓ FinCEN
- ✓ OFAC và Danh sách SDNs

3.8 Sách Kế Toán và Hồ Sơ và Yêu Cầu Bảo Mật

Bao gồm lưu giữ hồ sơ, giao tiếp với khách hàng, bảo quản tài sản và bảo vệ quyền riêng tư.

- ✓ Yêu cầu lưu giữ sách kế toán và hồ sơ
- ✓ Xác nhận và bảng sao kê tài khoản
- ✓ Giữ thư của khách hàng
- ✓ Kế hoạch liên tục kinh doanh (BCP)
- ✓ Bảo vệ khách hàng và bảo quản tài sản
- ✓ Yêu cầu bảo mật (Regulation S-P): nonpublic personal information, confidentiality, privacy notifications, safeguard requirements

3.9 Giao Tiếp với Công Chúng và Tính Phù Hợp

Bao gồm các quy tắc về giao tiếp với công chúng, tiếp thị qua điện thoại và các nghĩa vụ về lợi ích tốt nhất/tính phù hợp.

- ✓ Giao tiếp với công chúng và tiếp thị qua điện thoại (phân loại, yêu cầu chung, danh sách không gọi)
- ✓ Các nghĩa vụ về lợi ích tốt nhất và yêu cầu tính phù hợp
- ✓ Hiểu biết về khách hàng của bạn (KYC)
- ✓ Yêu cầu chung (ví dụ: những gì cấu thành một khuyến nghị)

3.10 Thao Túng Thị Trường

Bao gồm định nghĩa và các loại thao túng thị trường bị cấm.

- ✓ Định nghĩa về thao túng thị trường
- ✓ Các loại thao túng thị trường (tin đồn thị trường, pump and dump, front running, giao dịch quá mức, marking the close, marking the open, backing away, freeriding)

3.11 Giao dịch Nội bộ

Bao gồm các khái niệm về giao dịch nội bộ, các bên liên quan và các hình phạt.

- ✓ Định nghĩa giao dịch nội bộ
- ✓ Định nghĩa thông tin không công khai có tính chất trọng yếu
- ✓ Xác định các bên liên quan
- ✓ Các hình phạt (phạt tiền, loại khỏi ngành, phạt tù)

3.12 Các Hoạt động Bị Cấm Khác

Bao gồm các hoạt động bị cấm bổ sung bao gồm sử dụng không đúng cách tài sản của khách hàng và hoạt động của những người không đăng ký.

- ✓ Các hạn chế ngăn cản những người liên quan mua IPO
- ✓ Sử dụng các thiết bị thao túng, lừa dối hoặc gian lận khác
- ✓ Sử dụng không đúng cách chứng khoán hoặc quỹ của khách hàng (vay từ khách hàng, chia sẻ trong tài khoản khách hàng)
- ✓ Khai thác tài chính những người cao tuổi
- ✓ Hoạt động của những người không đăng ký (hoa hồng, yêu cầu và nhận đơn hàng)
- ✓ Giả mạo hoặc che giấu các tài liệu (chữ ký tiện lợi, đáp ứng các yêu cầu quy định)
- ✓ Các hoạt động bị cấm liên quan đến việc duy trì sổ sách và hồ sơ

CHAPTER 4

Overview of the Regulatory Framework

4.1 Đăng Ký và Giáo Dục Liên Tục

Bao gồm các yêu cầu về trình độ/đăng ký SRO, đăng ký bang và các nghĩa vụ giáo dục liên tục.

- ✓ Định nghĩa của người đã đăng ký vs. chưa đăng ký
- ✓ Các hoạt động được phép của người đã đăng ký và chưa đăng ký
- ✓ Không đủ điều kiện cho thành viên hoặc hiệp hội
- ✓ Kiểm tra lịch sử; lấy dấu vân tay
- ✓ Cấm theo luật định
- ✓ Không đăng ký một người liên kết
- ✓ Yêu cầu đăng ký theo bang (luật blue-sky)
- ✓ Giáo Dục Liên Tục (Phần Công Ty, Phần Quy Định)

4.2 Hành Vi Của Nhân Viên

Bao gồm các yêu cầu về hành vi của nhân viên bao gồm các biểu mẫu đăng ký và khiếu nại của khách hàng.

- ✓ Biểu mẫu U4 và Biểu mẫu U5 (mục đích, khi nào cập nhật biểu mẫu)
- ✓ Hậu quả của việc nộp thông tin sai lệch hoặc bỏ sót thông tin
- ✓ Khiếu nại của khách hàng
- ✓ Các dấu hiệu cảnh báo tiềm ẩn

4.3 Các Sự Kiện Phải Báo Cáo

Bao gồm các sự kiện phải được báo cáo bởi những người liên kết và những hạn chế liên quan.

- ✓ Các hoạt động kinh doanh ngoài
- ✓ Các giao dịch chứng khoán riêng tư
- ✓ Báo cáo các đóng góp chính trị và các ngưỡng
- ✓ Các giới hạn về đô la và giá trị cho quà tặng, tiền thưởng và bồi thường không phải tiền mặt
- ✓ Giải trí kinh doanh
- ✓ Trọng tội, các tội phạm liên quan tài chính, kiện tụng, phá sản